

Số: 37/2024/QĐST-DS

Quận 6, ngày 11 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Nam

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Thư Nhân – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp:
Bà Võ Thị Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 211/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2024/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trương Thành V, sinh năm: 1998; Địa chỉ: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Thành V: Bà Trần Thị D, sinh năm 2000; Địa chỉ: 402A đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

Đối với: Bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Giấy căn cước công dân số: 079173032081, do Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023; Địa chỉ thường trú: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Thành N, sinh năm 2005; Địa chỉ: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự và bản tự khai, người yêu cầu là ông Trương Thành V yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Giấy căn cước công dân số: 0791730320811, do Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023; Trú tại: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Trương Thành V trình bày: Bà Trương Thị Ngọc Y là mẹ của ông V và ông Trương Thành N. Cha bà Trương Thị Ngọc Y là ông Trương Văn G (mất năm 2014) và mẹ là bà Lê Thị M (mất năm 2016). Năm 1993, bà Y có biểu hiện trạng thái tinh thần không ổn định, không làm chủ hành vi, thường xuyên đi lang thang. Đến năm 2015, Thành phố có chủ trương đưa người bệnh vào trung tâm điều trị. Ở giai đoạn đầu, bà Y điều trị ở Trung tâm tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh nhưng khoảng từ ngày 21/7/2015 đến nay thì bà Y được đưa về Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc theo Giấy xác nhận số 254/GXN-TTĐ ngày 21/9/2017. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 815/KLGĐ ngày 01/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Trương Thị Ngọc Y đã mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, ông V yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Giấy căn cước công dân số: 079173032081, do Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023; Trú tại: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến: Về căn cứ pháp luật: Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án và căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 815/KLGĐ ngày 01/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trương Thành V tuyên bố bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973 là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Trương Thị Ngọc Y có nơi cư trú tại 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu ông Trương Thành V do bà Trần Thị D là đại diện theo ủy quyền và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trương Thành N có đơn

xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án nhân dân Quận 6 vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Người yêu cầu là ông Trương Thành V yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Giấy căn cước công dân số: 079173032081, do Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023; Trú tại: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 815/KLGĐ ngày 01/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973 như sau:

- Về y học: Đương sự có Tâm thần phân liệt thể di chứng giai đoạn thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Qua những nhận định trên, có đủ cơ sở tuyên bố bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Giấy căn cước công dân số: 079173032081, do Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023 là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về lệ phí: Ông Trương Thành V phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, tại khoản 1 Điều 227, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trương Thành V:

Tuyên bố bà Trương Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Căn cước công dân số: 079173032081 do Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023; Trú tại: 336/27/5C đường N, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trương Thành V phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2023/0038560 ngày 16/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Ông V đã nộp đủ lệ phí.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. *Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Nam